

Số: **939/2020/QĐST-HNGĐ**

Tân Phú, ngày 10 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 766/2020/HNST ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Phú C, sinh năm 1970

Địa chỉ: 214 Nguyễn S, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, TPHCM

-Bà Trần Thị Tố N, sinh năm 1971

Địa chỉ: 38 Tân T, Phường 12, Quận 5, TPHCM,TPHCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Phú C và bà Trần Thị Tố N tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1990, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND Phường 18, quận Tân Bình, TPHCM. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống với nhau về mọi mặt, thường xuyên cãi nhau nên cả hai đã sống ly thân khoảng 10 năm nay. Nay do tình cảm hai bên không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai cùng yêu cầu ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Về quan hệ con chung: Cả hai 02 con chung tên Phạm Phú Huy, sinh năm 1991 và Phạm Phú Vinh, sinh năm 1997. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Phú C và bà Trần Thị Tố N thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Phạm Phú C và bà Trần Thị Tố N theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01 ngày 22/01/1990 của Ủy ban nhân dân Phường 18, quận Tân Bình, TPHCM cấp cho ông C và bà N chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Cả hai 02 con chung Phạm Phú Huy, sinh năm 1991 và Phạm Phú Vinh, sinh năm 1997. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có
- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng do ông C và bà N tự nguyện chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí do ông C và bà N đã nộp theo biên lai đóng tiền số 0070922 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú, TPHCM. Ông C và bà N đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND Phường 18, quận Tân Bình, TPHCM;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự .

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Trúc Lý